TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KẾ SÁCH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kế Sách, ngày 14 tháng 10 năm 2020.

Số: 297/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý 418/2020/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Trần Thị Trúc Đ, sinh năm 1998.
Địa chỉ ĐKHKTT: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.
Chỗ ở hiện nay: ấp P1, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.
* *Bị đơn*: Nguyễn Tý Em, sinh năm 1994.
Địa chỉ: ấp P, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Trúc Đ và ông Nguyễn Tý E.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Trần Thị Trúc Đ và ông Nguyễn Tý E thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung và vấn đề cấp dưỡng*: Bà Đ và ông E đều thừa nhận có hai con chung tên Nguyễn Hoài T, sinh ngày 22/6/2017 và Nguyễn Thị Thu T1, sinh ngày 13/9/2018. Bà Đ và ông E thỏa thuận, ông E là người trực tiếp nuôi hai con chung tên T và T1 cho đến khi hai con đủ 18 tuổi. Bà Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do ông E không yêu cầu.

Bà Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

2.3 *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, nên hai đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 *Án phí sơ thẩm*: Bà Đ đồng ý chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà bà Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai thu tiền số 0006626 ngày 06/10/2020. Bà Đ được nhận lại tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã A, huyện Kế Sách;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tô Thị Bích Duyên